

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Trương Thị H; địa chỉ: Khu phố A, Phường B, thành phố C, tỉnh D.

- **Bị đơn:** Ông Trần Đình T và bà Hoàng Thị Hồng Nga; địa chỉ: Khu phố A, Phường B, thành phố C, tỉnh D.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trần Đình T và bà Hoàng Thị Hồng N được quyền sở hữu, sử dụng 02m² đất ở có vị trí giáp thửa đất của ông Thắng, bà Nga (*Theo Sơ đồ hiện trạng khu đất ngày 09/7/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Trị - Chi nhánh thành phố Đông Hà*) đã được Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC 095672 ngày 22/12/2010 cho bà Trương Thị H.

- Ông Trần Đình T và bà Hoàng Thị Hồng N có quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích 02m² đất ở.

- Ông Trần Đình T và bà Hoàng Thị Hồng N có nghĩa vụ trả cho bà Trương Thị H số tiền 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hòa giải 24/7/2024, ông Trần Đình T và bà Hoàng Thị Hồng N có nghĩa vụ tháo dỡ công sất trên lối đi chung và trả lại mặt bằng lối đi chung như cũ.

- **Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:** Ông Trần Đình T và bà Hoàng Thị Hồng N phải chịu 3.151.000 đồng tiền xem xét thẩm định tại chỗ nhưng số tiền này bà Trương Thị H đã chi trả nên ông Trần Đình T và bà Hoàng Thị Hồng N

có nghĩa vụ trả lại cho bà Trương Thị H số tiền xem xét thẩm định tại chỗ là 3.151.000 đồng.

- Về án Phí:

+ Ông Trần Đình T và bà Hoàng Thị Hồng N phải chịu 775.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bà Trương Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Trương Thị H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000294 ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà tỉnh Quảng Trị.

3. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chậm thi hành án, tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vũ Xuân